

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**



**QUY TRÌNH
XÁC NHẬN VIỆC TRÌNH KHÁNG NGHỊ HÀNG HẢI**

MÃ SỐ : QT.PC.17
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 30/10/2020






Cần Thơ, tháng 10/2020

	QUY TRÌNH XÁC NHẬN VIỆC TRÌNH KHÁNG NGHỊ HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.PC.17
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trịnh Quốc Dân	Nguyễn Việt Tiến	Võ Minh Tiến
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng	Phó Giám đốc	Giám đốc

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH XÁC NHẬN VIỆC TRÌNH KHÁNG NGHỊ HÀNG HẢI</p>	Mã hiệu: QT.PC.17
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định thống nhất trình tự thủ tục trình và xác nhận kháng nghị hàng hải nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ nghiệp vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục, tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức và cá nhân liên quan.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho phòng Pháp chế, các Đại diện cảng vụ trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ và người trình kháng nghị hàng hải.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ Luật hàng hải Việt Nam ban hành ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Thông tư số 04/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.
- Thông tư số 30/2016/TT-BGTVT ngày 28/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải;
- Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải;
- Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định biểu mức thu chế độ thu, nộp và quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa;

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa

- Người trình kháng nghị hàng hải: Thuyền trưởng hoặc người được uỷ quyền.
- Người phụ trách: Viên chức Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ của phòng Pháp chế được Giám đốc phân công trực tiếp hoặc gián tiếp xử lý; chịu trách nhiệm tiếp nhận, tham mưu, giải quyết sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi đến qua hệ thống bưu chính hoặc trực tiếp qua bộ phận văn thư cơ quan.
- Người có thẩm quyền là Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ hoặc người được Giám đốc uỷ quyền.

4.2 Chữ viết tắt

- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- NĐ142: Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- TT30: Thông tư số 30/2016/TT-BGTVT ngày 28/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải;

	QUY TRÌNH XÁC NHẬN VIỆC TRÌNH KHÁNG NGHỊ HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.PC.17
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

- TT261: Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải;

- TT248: Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định biểu mức thu chế độ thu, nộp và quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa;

- CVHH Cần Thơ: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;

- Đại diện Cảng vụ trực thuộc: Đại diện Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại Duyên Hải, khu vực hàng hải Trà Vinh hoặc Đại diện Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại Trần Đề, khu vực hàng hải Sóc Trăng hoặc Đại diện Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại Hậu Giang, khu vực hàng hải Cần Thơ.

5. NỘI DUNG

5.1	Cơ sở pháp lý		
	<p>- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;</p> <p>- Thông tư số 30/2016/TT-BGTV ngày 28/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải;</p>		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	<ul style="list-style-type: none"> - Kháng nghị hàng hải; - Trích Nhật ký boong; - Trích Nhật ký máy; - Trích Nhật ký khác có liên quan; - Hải đồ có liên quan (trừ trường hợp sự cố xảy ra khi tàu thuyền đang neo đậu tại cảng biển) hoặc bản sơ họa nơi xảy ra sự cố (đối với phương tiện thủy nội địa) 	X	<ul style="list-style-type: none"> X X X X
5.3	Số lượng hồ sơ		
	Tối thiểu 02 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 01 giờ		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		

	QUY TRÌNH XÁC NHẬN VIỆC TRÌNH KHÁNG NGHỊ HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.PC.17
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

	- KVHH Trà vinh: Đại diện Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại Duyên Hải; - KVHH Sóc Trăng và Cần Thơ: Phòng Pháp chế.			
5.6	Lệ phí			
	TT261; TT248			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Người phụ trách		
Bước 2	Trình xác nhận	Giám đốc/Ng. được ủy quyền	Không quá 01 giờ	
Bước 3	- Thu phí; - Trả kết quả (kháng nghị có xác nhận).	Trục ban Cảng vụ		

6. BIỂU MẪU: Không

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Kháng nghị hàng hải
2	Trích nhật ký boong, máy (ký tên, đóng dấu)
5	Trích nhật ký khác có liên quan (nếu có)
4	Hải đồ (hoặc bản tự họa mô tả nơi xảy ra sự cố)
Hồ sơ được lưu tại phòng Pháp chế theo quy định tại Thông tư số 09/2011/TT-BNV.	